

Số: /BC-UBND

Kông Long Khong, ngày 08 tháng 05 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Kông Long Khong

Kính gửi: - UBND huyện Kbang;
- Phòng Lao động – Thương binh & xã hội huyện Kbang.

Thực hiện công văn số 534/UBND-VX ngày 26 tháng 4 năm 2023 của UBND huyện Kbang về việc chuẩn bị nội dung báo cáo phục vụ đoàn kiểm tra, giám sát của UBND tỉnh. UBND xã Kông Long Khong báo cáo kết quả thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Kông Long Khong như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG

I. Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của hệ thống chính trị về công tác giảm nghèo bền vững

Đảng ủy, chính quyền và các đoàn thể xã thường xuyên tuyên truyền về công tác thực hiện chính sách giảm nghèo tại các thôn, làng trên địa bàn xã, trong việc tập trung nhân lực, vật lực trong công tác xây dựng hàng rào, cổng ngõ, làm chuồng trại cho gia súc, vận động nhân dân xây dựng và sửa chữa chỉnh trang nhà cửa, xóa nhà tạm, dột nát, nâng cao nhà ở đạt chuẩn theo nông thôn mới; xây dựng đời sống văn hóa tại các làng, tập trung phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo cho nhân dân.

Phân công cán bộ, công chức phụ trách các làng để chung tay giúp đỡ xây dựng nông thôn mới. Tuyên truyền, vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi để thúc đẩy phát triển kinh tế.

Tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về chủ trương, chính sách giảm nghèo của Đảng và Nhà nước; khơi dậy ý chí chủ động vươn lên của người nghèo, chống tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước, cộng đồng. Nâng cao nhận thức và đề cao trách nhiệm của mặt trận và khối đoàn thể; đưa công tác giảm nghèo gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; Nêu gương các tập thể, cá nhân điển hình trong công tác giảm nghèo.

UBND xã phối hợp với Mặt trận và khối đoàn thể thực hiện: đẩy mạnh tuyên truyền cho hội viên và các tầng lớp nhân dân về xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 .

Tổ chức tuyên truyền các dự án thành phần của chương trình giảm nghèo bền vững như:

Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

Nhằm mục đích giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; tuyên truyền khích lệ hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia, nâng cao chất lượng cuộc sống đặc biệt là hộ ĐBDTTS.

II. Kết quả thực hiện Chương trình

1. Xây dựng, ban hành các văn bản triển khai thực hiện Chương trình

Căn cứ Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/04/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ quyết định Số 90/QĐ-TTg của Chính phủ ngày 18 tháng 01 năm 2022 phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Thông tư 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/05/2022 của Bộ Lao động TBXH hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 158/NQ-HĐND ngày 30/9/2022 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022;

Căn cứ quyết định số 616/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022;

Căn cứ nghị quyết Số 45/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh Gia Lai Quy định nội dung và mức chi kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo về thông tin thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 28 tháng 2 năm 2022 về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022 trên địa bàn huyện Kbang;

Căn cứ Kế hoạch số 1375/KH-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND huyện Kbang Truyền thông về chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện.

Căn cứ các văn bản trên UBND xã đã họp các thành viên trong ban quản lý các Chương trình mục tiêu Quốc gia xã, tổ chức triển khai giao nhiệm vụ cho cán bộ, công chức phụ trách từng dự án của các chương trình theo quyết định đã phân công.

Thông báo đăng ký danh mục phát triển sản xuất từ nguồn vốn sự nghiệp thuộc dự án 2 CT MTQGGNBV xuống các thôn, làng lấy ý kiến nhu cầu của nhân dân về lựa chọn các hạng mục cây giống, con giống và đăng ký hạng mục để thực hiện các dự án thuộc chương trình MTQGGNBV

2. Thành lập, hoạt động của Ban Chỉ đạo các CTMTQG.

Ủy ban nhân dân xã ra quyết định kiện toàn Ban quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia xã Kông Long Khong giai đoạn 2021-2025, do đồng chí Chủ tịch UBND xã làm trưởng ban, Công chức Tài chính – kế toán, công chức địa chính – xây dựng và môi trường, Công chức địa chính – nông nghiệp và môi trường, trưởng các làng Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc và Trưởng các đoàn thể xã, cùng các ban ngành xã làm thành viên. BQL tiến hành xây dựng quy chế và thành lập Quyết định phân công nhiệm vụ lĩnh vực phụ trách các làng cho từng thành viên một cách cụ thể chi tiết.

Ban hành Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 Về việc thành lập Ban quản lý các Chương trình mục tiêu Quốc gia xã Kông Long Khong giai đoạn 2021 – 2025.

3. Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 .

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, của Ban chỉ đạo huyện.

UBND xây dựng Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 15/09/2022 của UBND xã Kông Long Khong “Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 trên địa xã Kông Long Khong”;

Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Quyết định số: 488/QĐ-UBND ngày 14/09/2022 của UBND xã Kông Long Khong V/v thành lập Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022.

UBND xã đã mời các thành viên Ban chỉ đạo, tổ rà soát về hợp BCD, phổ biến về quy trình, thủ tục và các nội dung liên quan công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 cho các thành viên Ban chỉ đạo, tổ rà soát rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, các rà soát viên của xã vào ngày 26/09/2022 tại Hội trường UBND xã.

Chỉ đạo Công chức phụ trách Lao động-Thương binh&XH, các thành viên BCD theo dõi, đôn đốc các làng triển khai thực hiện; các ban ngành là thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo của xã được UBND xã phân công phụ trách 03 làng kiểm tra đôn đốc việc thực hiện đồng thời tham mưu xây dựng ban hành Kế hoạch triển khai tổ chức việc rà soát đến từng hộ dân của các thôn, làng trên địa bàn xã.

Chỉ đạo CC phụ trách Văn hóa – Thông tin, các thành viên Ban chỉ đạo và Ban lãnh đạo làng tuyên truyền về nội dung và bộ tiêu chí xác định hộ nghèo, cận nghèo mới của chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 theo Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ; tuyên truyền về công tác rà soát, đảm bảo thực chất, dân chủ và khách quan qua các buổi họp làng.

a. Kết quả rà soát:

- Tổng số hộ nghèo trên địa bàn xã: 242 hộ, 922 khẩu, chiếm 20,86%. Giảm 20 hộ, tương đương giảm 1,69% so với tỷ lệ hộ nghèo năm 2021
- Tổng số hộ cận nghèo trên địa bàn xã: 324 hộ, 1.399 khẩu, chiếm 27,93%. Tăng 03 hộ tương đương tăng 1,51% so với tỷ lệ hộ cận nghèo năm 2021.

b. Thuận lợi:

Công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 đã được cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện với tinh thần khẩn trương, nghiêm túc, bám sát theo chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện và hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. Công tác rà soát được tổ chức đầy đủ, đúng quy trình.

Kết quả rà soát phản ánh đúng tình hình thực hiện giảm nghèo của xã trong năm 2022.

c. Khó khăn, tồn tại, hạn chế

Công tác rà soát được triển khai ngay sau khi UBND huyện ra Kế hoạch UBND xã đã tiến hành hướng dẫn cho điều tra viên tại các làng. Tuy nhiên, một số điều tra viên nghiên cứu văn bản hướng dẫn chưa kỹ, nên việc rà soát mất nhiều thời gian và phải hướng dẫn lại nhiều lần.

d. Nguyên nhân của khó khăn, tồn tại, hạn chế

Ý thức và nhận thức của một số người dân còn chưa cao, còn một số hộ chưa chủ động kê khai đầy đủ vào phiếu điều tra, làm nhiều quá trình thu thập thông tin của Tổ điều tra.

Nhiều cán bộ, công chức được trung tập làm rà soát viên nhưng vì bận công việc chuyên môn nên ảnh hưởng đến tiến độ điều tra chung của xã.

Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho nhân dân trong việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm chưa thực hiện thường xuyên, liên tục, hiệu quả chưa cao, nội dung tuyên truyền chưa đa dạng, phong phú.

4. Kết quả thực hiện các dự án thành phần của Chương trình

4.1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo (nguồn vốn năm 2022)

Tổ hợp tác nuôi bò sinh sản làng Mơ Tôn xã Kông Lơng Khơng

Tổ hợp tác được thành lập ngày 28 tháng 02 năm 2023. Gồm có 07 thành viên, trong đó 04 hộ nghèo, 03 hộ cận nghèo.

Triển khai Dự án đa dạng hóa sinh kế nuôi bò sinh sản tại địa phương thành công sẽ có tác dụng tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về đa dạng hóa sản phẩm, đem lại hiệu quả kinh tế cao. Mục tiêu này đạt được sẽ giúp cho cộng đồng có được nguồn thu nhập bền vững từ đa dạng hóa các loại sản phẩm bán ra thị trường và giảm được nghèo.

Sản phẩm chính là bò thịt, sản phẩm phụ có thể là phân chuồng để dùng cho nông nghiệp. Lợi nhuận nuôi 1 con bò cái sinh sản, sau 3 năm sinh sản 2 lứa, lợi nhuận thu được 30 triệu đồng. Trung bình 10 triệu đồng/năm. Ngoài ra, các hộ chăn nuôi thu nhập từ phân bón 800.000 đồng/m³. Các hộ tự phát triển tăng đàn nhân rộng mô hình sau khi dự án kết thúc.

- Tiêu thụ sản phẩm: Sản phẩm đầu ra của bò thịt trên địa bàn xã từ trước đến nay khá thuận lợi, thương lái đến tận nhà để thu mua. UBND xã phối hợp với Mặt trận và các tổ chức đoàn thể xã, và thôn, làng tham gia Dự án giám sát việc thu mua bò của các thương lái với người dân. Vận động các hộ tham gia Dự án đăng ký thành viên Hợp tác xã nông nghiệp Đoàn kết Kbang để cùng liên kết với Hợp tác xã trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Về an toàn xã hội: 100% hộ tham gia là đồng bào dân tộc, thành phần hộ nghèo, cận nghèo 100%, tăng thu nhập cho những thành viên tham gia nhóm. - Tổng kế hoạch vốn thực hiện dự án: **148.300.000** đồng Trong đó:

Ngân sách hỗ trợ: 100.000.000 đồng.

Nhân dân đối ứng (đóng góp mua bò, làm chuồng, trồng cỏ): 48.300.000 đồng.

- Thời gian thực hiện dự án: từ tháng 05/2023 đến 31/12/2023

4.2. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

a) Tiêu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình

Tham gia tập huấn nâng cao năng lực gồm 70 người trong đó Cán bộ chuyên Cán bộ hưởng lương 2 người (Phó chủ tịch UBND xã, Công chức VH-XH xã), Cán bộ không chuyên trách xã 5 người (Phó chủ tịch MTTQVN xã, phó chủ tịch Hội phụ nữ, Phó chủ tịch Hội Nông dân, Phó chủ tịch Hội cựu chiến binh, Phó bí thư ĐTNCSHCM), Người hoạt động không chuyên trách làng 63 người (Trưởng làng, Trưởng ban công tác mặt trận, Chi hội trưởng Hội Nông dân, Chi hội trưởng Hội phụ nữ, Chi hội trưởng Hội cựu chiến binh, Người uy tín, Bí thư chi đoàn TNCSHCM của 9 thôn, làng).

b) Tiêu dự án 2: Giám sát, đánh giá

Tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2022 kinh phí thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững NB năm 2022.

III. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

Ban quản lý kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo; triển khai thực hiện đầy đủ, đúng quy trình các bước thực hiện các chương trình dự án trên địa bàn. Triển khai các bước tiếp theo để kịp thời giải ngân các nguồn vốn được phân bổ thực hiện.

- Hệ thống quản lý, thực hiện Chương trình cấp xã đã được thành lập, kiện toàn, đi vào hoạt động cơ bản hiệu quả. Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình của huyện, tỉnh được ban hành khá đầy đủ, kịp thời.

- Đội ngũ cán bộ lãnh đạo xã, làng năng động nhiệt huyết đã được bà con nông dân tín nhiệm tin tưởng, đây là điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức thực hiện các chương trình phát triển cộng đồng, phát triển kinh tế xã hội.

- Được sự quan tâm trong lãnh đạo chỉ đạo và giúp đỡ của Cấp uỷ Đảng, Chính quyền và các ngành chức năng của tỉnh cũng như của huyện.

- Được sự đồng tình ủng hộ của Đảng bộ và nhân dân trong xã; nhân dân sẵn sàng đóng góp tiền của, ngày công để xây dựng nông thôn mới.

- Đội ngũ cán bộ từ xã tới làng đoàn kết tích cực trong công việc.

Điều kiện khí hậu và nguồn tài nguyên tự nhiên của xã thuận lợi cho trồng trọt chăn nuôi, phát triển kinh tế của xã.

Được sự quan tâm lãnh đạo của Đảng uỷ, HĐND, UBND xã, Ban quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia xã đã xây dựng kế hoạch về thực hiện công tác giảm nghèo hàng năm ngay từ đầu năm và hướng dẫn cho các làng xây dựng kế hoạch trong đó đề ra mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể và giải pháp tổ chức thực hiện.

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án hỗ trợ cho hộ nghèo, người nghèo, các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ và kịp thời đã giúp cho người nghèo giảm bớt khó khăn, từ đó tạo điều kiện tìm kiếm được việc làm, tăng thu nhập, cải thiện cuộc sống gia đình.

Việc huy động các nguồn lực xã hội đạt được nhiều kết quả tích cực giúp cho hộ nghèo có điều kiện hơn để ổn định cuộc sống, bên cạnh đối với những hộ nghèo được xem xét hỗ trợ nhà ở cũng đã ý thức được, từ đó phấn đấu làm ăn có tích lũy để đối ứng xây dựng ngôi nhà khang trang ổn định nơi ở để từng bước chăm lo cuộc sống tốt hơn.

Cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, đời sống nhân dân được quan tâm đầu tư từng bước được cải thiện và nâng cao. Các chương trình y tế, giáo dục, mạng lưới thông tin tuyên truyền được các ngành quan tâm, đã đáp ứng nhu cầu phục vụ cho nhân dân và ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống.

Qua công tác tuyên truyền, giáo dục người nghèo, đã nắm bắt thêm được nhiều tâm tư nguyện vọng của người nghèo, từ đó đề ra những phương án phù hợp hơn giúp người nghèo an tâm sản xuất, phát triển kinh tế gia đình.

Nguồn vốn giải quyết việc làm và giảm nghèo được tăng dần hàng năm, việc xét cho vay vốn khắc phục được tình trạng cho vay không đúng đối tượng, sử dụng

vốn không đúng mục đích. Từ đó, đã giúp cho các đối tượng cần vay vốn có điều kiện làm ăn phát triển kinh tế.

2. Tồn tại, hạn chế

Mặc dù công tác giảm nghèo đạt được nhiều kết quả quan trọng, nhưng nhìn chung trong tổ chức thực hiện vẫn còn gặp một số khó khăn, hạn chế như :

- Với hơn 78% dân số là đồng bào dân tộc thiểu số với các truyền thống phong tục tập quán sản xuất lạc hậu, sản xuất còn mang tính tự cung tự cấp làm cho nền kinh tế phát triển chậm.

- Trình độ dân trí còn thấp việc tiếp thu tiến bộ khoa học kỹ thuật còn hạn chế.

- Sản xuất nông nghiệp còn gặp nhiều khó khăn , chưa ổn định bền vững do giá vật tư, nông sản luôn biến động, thiên tai - dịch bệnh thường xuyên đe dọa, thị trường tiêu thụ còn khó khăn.

- Nhiều hộ dân đời sống còn nhiều khó khăn, các giải pháp giảm nghèo chưa thật bền vững vì vậy việc vận động nhân dân đóng góp gặp nhiều khó khăn.

Đội ngũ cán bộ chưa có kinh nghiệm trong công tác xây dựng nông thôn mới nên bước đầu còn gặp khó khăn trong công tác chỉ đạo, điều hành cũng như tổ chức thực hiện.

Nguồn kinh phí hỗ trợ của cấp trên cũng như vốn ngân sách xã còn khó khăn chưa đáp ứng nhu cầu công việc .

Các nguồn vốn đầu tư còn thiếu, thiếu vốn hỗ trợ từ các doanh nghiệp, tín dụng.

Tỉ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã còn cao so với mặt bằng chung của huyện.

Khả năng huy động nguồn lực của cộng đồng, của các tổ chức tham gia không có, chủ yếu vẫn dựa vào nguồn lực hỗ trợ của nhà nước.

Các chính sách hỗ trợ mang tính ngắn hạn chủ yếu hỗ trợ là chính, hiệu quả chưa cao, chưa phát huy được hiệu quả, chưa khuyến khích được người nghèo vươn lên để thoát nghèo.

Các hộ mới thoát nghèo và cận nghèo chưa có chính sách hỗ trợ kịp thời, phù hợp để vươn lên thoát nghèo bền vững và có nguy cơ tái nghèo cao.

Tư tưởng trông chờ ỷ lại vào các chính sách đối với một bộ phận người nghèo vẫn còn, làm ảnh hưởng đến công tác giảm nghèo của xã.

Kết quả giảm nghèo còn chậm, tỷ lệ hộ nghèo của người dân tộc thiểu số còn cao, tiềm ẩn nhiều nguy cơ tái nghèo, nghèo mới; khoảng cách chênh lệch giàu nghèo giữa người kinh và đồng bào dân tộc thiểu số chưa được thu hẹp.

Việc huy động các nguồn lực từ cộng đồng còn hạn chế, việc lồng ghép thực hiện các chương trình phát triển kinh tế xã hội với công tác giảm nghèo thực hiện có khi chưa đạt yêu cầu, kinh phí đầu tư cho mục tiêu giảm nghèo còn hạn hẹp, các

chính sách hỗ trợ về vay vốn ưu đãi, giáo dục, y tế... cho hộ nghèo đôi lúc chưa kịp thời.

Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức chưa được thực hiện thường xuyên, một bộ phận người nghèo chưa nhận thức đúng ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác này, từ đó còn ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ của nhà nước, chưa phát huy tính dân chủ để vươn lên thoát nghèo.

Việc ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm; một số văn bản hướng dẫn chưa rõ ràng; việc phối hợp giữa UBND xã với các cơ quan chuyên môn cấp trên chưa thật sự chủ động, chặt chẽ dẫn đến việc còn nhiều lúng túng vì đây là chương trình mới với nhiều nội dung bao quát nên việc nghiên cứu, tham mưu còn nhiều hạn chế.

3. Nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế

Kế hoạch vốn phân bổ vào thời điểm cuối năm nên tạo khó khăn chung trong việc triển khai thực hiện giải ngân nguồn vốn.

Một số cán bộ, công chức được phân công nhiệm vụ chưa bao quát được hết công việc.

Chương trình gồm có nhiều Dự án, nội dung rộng, số lượng văn bản nhiều mà cán bộ phụ trách Chương trình kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, không có chuyên môn nhất định nên hiệu quả tham mưu không cao.

Về cơ chế quản lý thực hiện Chương trình: Theo khoản 3, Điều 26, Nghị định 27, tại địa phương cấp xã thành lập BQL các Chương trình MTQG để tham mưu triển khai thực hiện Chương trình, tuy nhiên thành viên BQL lại cố định, không được phép mở rộng, công chức chuyên môn tham mưu chính để triển khai thực hiện Chương trình là Lao động TBXH xã, điều này không thực sự phù hợp với đặc thù tại cơ sở, tạo ra chiều hướng việc đổ dồn về một người, dẫn đến hiệu quả tham mưu không cao, nhiều nội dung không đúng với chuyên môn nên gây khó khăn trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

PHẦN II

KẾ HOẠCH, GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH TRONG THỜI GIAN TỚI

I. Kế hoạch thực hiện Chương trình năm 2023

1. Xây dựng, ban hành các văn bản triển khai thực hiện Chương trình

Dựa trên các văn bản Hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh, Huyện về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững ; UBND xã thực hiện tập trung nghiên cứu, triển khai thực hiện các nội dung có liên quan đến Chương trình hiện đang triển khai thực hiện trên địa bàn xã để thông tin đầy đủ và kịp thời các nội dung cơ chế chính sách, nội dung hướng dẫn thực hiện Chương trình đến toàn thể cán bộ và nhân dân trên địa bàn, để cán bộ và người dân biết, cùng chung

tay phối hợp với chính quyền địa phương trong triển khai thực hiện phát triển kinh tế xã hội, giảm nghèo trên địa bàn.

Trên cơ sở Kế hoạch nguồn vốn được cấp trên phân bổ, UBND xã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình cho giai đoạn 2021-2025; tham mưu cho HĐND xã cùng cấp ban hành Nghị quyết về giao vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Nghị quyết được thông qua là cơ sở để triển khai thực hiện nguồn vốn cho các Dự án thuộc Chương trình.

Tiếp tục kiện toàn Ban quản lý các chương trình MTQG khi có thay đổi thành viên và duy trì cơ chế hoạt xây dựng quy chế hoạt động Ban chỉ đạo, Ban quản lý xã, ban hành quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong triển khai thực hiện Chương trình.

2. Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của hệ thống chính trị về công tác giảm nghèo bền vững

Công tác tuyên truyền, vận động tiếp tục được chính quyền địa phương quan tâm triển khai thực hiện, việc tuyên truyền được triển khai chủ yếu thông qua hình thức gặp mặt trực tiếp người dân tại các ngày họp làng để lồng ghép tuyên truyền, điều này tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, suy nghĩ dẫn đến hành động thực hiện của người dân, người dân chủ động hơn trong việc tham gia thực hiện chương trình, nhận thức được mình là đối tượng trung tâm, trực tiếp hưởng lợi từ Chương trình.

Tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về chủ trương, chính sách giảm nghèo của Đảng và Nhà nước; khơi dậy ý chí chủ động vươn lên của người nghèo, chống tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước, cộng đồng. Nâng cao nhận thức và đề cao trách nhiệm của mặt trận và khối đoàn thể; đưa công tác giảm nghèo gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; Nêu gương các tập thể, cá nhân điển hình trong công tác giảm nghèo.

UBND xã phối hợp với Mặt trận và khối đoàn thể thực hiện: đẩy mạnh tuyên truyền cho hội viên và các tầng lớp nhân dân về xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 .

II. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình trong thời gian tới

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia; Ban Chỉ đạo điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm.

- Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn chủ động huy động thêm các nguồn lực khác thực hiện Chương trình.

- Sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát.

- Tăng cường và củng cố sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền từ xã đến làng; phát huy sức mạnh của các đoàn thể chính trị xã hội nhất là ở các thôn làng. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức của nhân dân với sự nghiệp phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất, thay đổi tập quán sản xuất lạc hậu, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn.

- Đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực xây dựng nông thôn mới: tăng cường cử đi đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo đạt chuẩn những chức danh chủ chốt; quan tâm đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên môn về nông nghiệp, nông thôn. Tăng cường đầu tư hoàn thiện trung tâm học tập cộng đồng xã. Khuyến khích động viên thanh niên tham gia các lớp tập huấn, đào tạo nghề nông thôn.

- Củng cố và phát triển văn hoá, giáo dục, y tế.

- Thực hiện lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu đang triển khai trên địa bàn và vốn ngân sách trực tiếp chương trình MTQG XD NTM, vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước, cùng các khoản đóng góp của nhân dân và huy động từ cộng đồng.

III. Đề xuất, Kiến nghị

Đề nghị cấp trên sớm có văn bản hướng dẫn cụ thể, đồng bộ về việc triển khai thực hiện các dự án để UBND xã triển khai đảm bảo thời gian quy định.

Sớm tổ chức lớp tập huấn cho các điều tra viên để quá trình điều tra hộ nghèo, cận nghèo thuận lợi đạt kết quả cao hơn.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo trên địa bàn xã Kông Long Khong năm 2023 báo cáo UBND huyện và Phòng lao động thương binh và xã hội huyện biết để theo dõi và chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện ;
- Phòng LĐTB&XH huyện ;
- TT Đảng uỷ xã ;
- TT HĐND - UBND xã;
- Mặt trận và các đoàn thể xã;
- Thành viên BCD CTMTQG xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Nhơn